



luatphapcuaducchuatroi.org

Phụ lục 7c: Mác 10:11-12 và sự bình đẳng giả tạo trong tội ngoại tình

Trang này là một phần của loạt bài về những hôn nhân Đức Chúa Trời chấp nhận và theo trình tự sau:

1. [Phụ lục 7a: Trinh nữ, góa phụ và phụ nữ ly hôn: Những hôn nhân Đức Chúa Trời chấp nhận](#)
2. [Phụ lục 7b: Chứng thư ly hôn — Sự thật và ngộ nhân](#)
3. [Phụ lục 7c: Mác 10:11-12 và sự bình đẳng giả tạo trong tội ngoại tình](#) (Trang hiện tại).
4. [Phụ lục 7d: Hỏi và đáp — Trinh nữ, góa phụ và phụ nữ ly hôn](#)

Ý nghĩa của Mác 10 trong giáo lý về ly hôn

Bài viết này bác bỏ những cách hiểu sai lạc về Mác 10:11-12, cho rằng Chúa Giê-su dạy sự bình đẳng giữa nam và nữ trong tội ngoại tình hoặc rằng phụ nữ có thể khởi xướng ly hôn trong bối cảnh Do Thái.

CÂU HỎI: Mác 10:11-12 có phải là bằng chứng rằng Chúa Giê-su đã thay đổi luật của Đức Chúa Trời về ly hôn không?

TRẢ LỜI: Không — thậm chí không hề. Điểm quan trọng nhất chống lại ý tưởng rằng trong Mác 10:11-12 Chúa Giê-su dạy rằng (1) người nữ cũng có thể là nạn nhân của ngoại tình, và (2) người nữ cũng có thể ly hôn chồng, là thực tế rằng sự hiểu như vậy mâu thuẫn với giáo huấn tổng quát của Kinh Thánh về đề tài này.

Một nguyên tắc thiết yếu trong giải kinh thần học là: không được xây dựng giáo lý chỉ dựa trên một câu đơn lẻ. Cần phải xét toàn bộ bối cảnh Kinh Thánh, kể cả những gì các sách và các tác giả linh

cảm khác nói. Đây là nguyên tắc nền tảng để giữ sự toàn vẹn giáo lý của Kinh Thánh và tránh các cách hiểu cô lập hoặc méo mó.

Nói cách khác, hai cách hiểu sai rút ra từ cụm câu trong Mác này là quá nghiêm trọng để chúng ta có thể nói rằng tại đây Chúa Giê-su đã thay đổi mọi điều Đức Chúa Trời dạy về đề tài này từ thời các tổ phụ.

Nếu thật sự đây là một chỉ dạy mới từ Đấng Mê-si, lẽ ra nó phải xuất hiện ở những nơi khác — và với sự rõ ràng hơn — đặc biệt trong Bài Giảng Trên Núi, nơi chủ đề ly hôn đã được đề cập. Chúng ta sẽ có một điều gì đó như:

“Các người đã nghe người xưa nói rằng: một người nam có thể lìa vợ mình và cưới một trinh nữ hay một góa phụ khác. Nhưng Ta bảo các người: nếu người lìa vợ mình để kết hiệp với người khác, thì phạm tội ngoại tình nghịch cùng người thứ nhất...”

Nhưng, rõ ràng, điều này không hề tồn tại.

Giải nghĩa Mác 10:11-12

Mác 10 mang tính bối cảnh rất cao. Đoạn văn được viết trong một thời kỳ mà ly hôn diễn ra với những quy tắc tối thiểu và có thể do cả hai giới khởi xướng — một thực tại rất khác so với thời của Môi-se hay Sa-mu-ên. Chỉ cần xét lý do vì sao Giảng Báp-tít bị tổng ngục. **Đây là Pa-lét-tin thời Hê-rốt**, chứ không phải thời các tổ phụ.

Vào thời điểm này, người Do Thái chịu ảnh hưởng mạnh từ phong tục Hy-La, kể cả trong các vấn đề hôn nhân, về bề ngoài, quyền hạn của nữ giới, v.v.

Giáo lý ly hôn vì bất kỳ lý do nào

Giáo lý “ly hôn vì bất kỳ lý do nào”, do [Ra-bi Hillel](#) dạy, là kết quả của áp lực xã hội đè nặng trên những người nam Do Thái, là những người — như bản tính của con người sa ngã — muốn bỏ vợ mình để cưới những người khác hấp dẫn hơn, trẻ hơn, hoặc thuộc gia đình giàu có hơn.

Não trạng này, tiếc thay, vẫn còn sống động đến ngày nay, **kể cả trong các hội thánh**, nơi những người nam lìa vợ để kết hiệp với người khác — **hầu như cũng là những người nữ đã ly hôn**.

Ba điểm ngôn ngữ trung tâm

Đoạn Mác 10:11 có ba từ khóa giúp làm sáng tỏ ý nghĩa thật của bản văn:

και λεγει αυτοις Ος εαν απολυση την **γυναικα** αυτου και γαμηση αλλην μοιχεται **επ’** **αυτήν**

γυναῖκα (gynaika)

γυναῖκα là cách đối cách số ít của γυνή — một thuật ngữ trong bối cảnh hôn nhân như Mác 10:11 thì chỉ đích danh một *người nữ đã có chồng*, chứ không phải “người nữ” theo nghĩa chung chung. Điều này cho thấy câu trả lời của Chúa Giê-su tập trung vào sự vi phạm giao ước hôn nhân, chứ không phải vào **những mối liên kết hợp lệ mới với các góa phụ hay trinh nữ**.

ἐπί (epí)

ἐπί là một giới từ thường có nghĩa “trên”, “ở trên”, “ở bên trên”, “ở trong/ở cùng”. Dù một số bản dịch chọn “chống lại” trong câu này, đó không phải sắc thái thông dụng nhất của ἐπί — nhất là xét theo bối cảnh ngôn ngữ và thần học.

Trong bản Kinh Thánh dùng rộng rãi là NIV (*New International Version*), chẳng hạn, trong 832 lần xuất hiện của ἐπί, chỉ 35 lần được dịch là “chống lại”; còn lại là các ý “trên”, “bên trên”, “ở trong”, “với”.

αὐτήν (autēn)

αὐτήν là đại từ αὐτός, giống cái, số ít, cách đối. Trong ngữ pháp Hy Lạp Kinh Thánh (Koine) của Mác 10:11, từ “αὐτήν” (autēn – nàng/“chị ấy”) không chỉ định rõ Chúa Giê-su đang nói đến người nữ nào.

Sự mơ hồ ngữ pháp phát sinh vì có hai khả năng tiền tố:

- **τὴν γυναῖκα αὐτοῦ** (“vợ người ấy”) — người nữ thứ nhất
- **ἄλλην** (“một [người nữ] khác”) — người nữ thứ hai

Cả hai đều ở **giống cái, số ít, cách đối**, và xuất hiện trong **cùng cấu trúc câu**, khiến cho tham chiếu của “αὐτήν” trở nên mơ hồ về mặt ngữ pháp.

Bản dịch theo bối cảnh

Xét điều đọc được trong nguyên ngữ, bản dịch nhất quán với bối cảnh lịch sử, ngôn ngữ và giáo lý sẽ là:

“Ai lìa vợ mình (γυναῖκα) và cưới một người khác — tức là một γυναῖκα khác, một người nữ vốn đã là vợ của ai đó — thì phạm tội ngoại tình trên/ở trong/ở cùng (ἐπί) nàng.”

Ý đã rõ: người nam lìa người vợ hợp pháp của mình và kết hiệp với một người nữ khác vốn *cũng* đã là vợ của người nam khác (vì vậy, không phải trinh nữ) thì **phạm tội ngoại tình với người nữ mới này** — một linh hồn đã được kết hiệp với người nam khác.

Ý nghĩa thật của động từ “apolýō”

Về ý kiến cho rằng Mác 10:12 cung cấp cơ sở Kinh Thánh cho một cuộc ly hôn hợp pháp do người nữ khởi xướng — và như thế nàng có thể cưới người nam khác — đây là một cách hiểu phi thời đại, không có chỗ đứng trong bối cảnh Kinh Thánh nguyên thủy.

Trước hết, vì ngay trong câu đó Chúa Giê-su kết luận rằng nếu nàng kết hiệp với người nam khác thì cả hai phạm tội ngoại tình — **đúng như Ngài phán trong Ma-thi-ơ 5:32**. Về mặt ngôn ngữ, chỗ sai đến từ ý nghĩa thật của động từ thường được dịch là “ly hôn” trong nhiều bản Kinh Thánh: ἀπολύω (apolýō).

Bản dịch là “ly hôn” phản ánh phong tục hiện đại, còn trong thời Kinh Thánh, ἀπολύω đơn giản có nghĩa: **thả, cho đi, giải phóng, cho rời khỏi**, cùng những hành động thân xác hay liên hệ khác. Trong cách dùng Kinh Thánh, ἀπολύω không mang sắc thái pháp lý — đó là động từ chỉ sự tách rời, không hàm ý một thủ tục pháp lý chính thức.

Nói cách khác, Mác 10:12 chỉ nói rằng nếu một người nữ lìa chồng mình và kết hiệp với người nam khác **khi người thứ nhất vẫn còn sống**, thì nàng phạm tội ngoại tình — không phải vì vấn đề pháp lý, mà vì nàng phá vỡ một giao ước vẫn còn hiệu lực.

Kết luận

Cách đọc đúng về Mác 10:11-12 giữ được sự nhất quán với phần còn lại của Kinh Thánh, vốn phân biệt giữa trinh nữ và người đã có chồng, và tránh đưa vào các giáo lý mới chỉ dựa trên một cụm câu bị dịch sai.